

PHẠM TRÙ THANG ĐỘ TRONG NGÔN NGỮ BÌNH LUẬN VỀ XÃ HỘI TRÊN BÁO CHÍ TIẾNG VIỆT VÀ TIẾNG ANH

LINGUISTIC EXPRESSION OF GRADUATION IN VIETNAMESE AND ENGLISH NEWSPAPER ARTICLES OF SOCIAL ISSUES

Trương Lê Bích Trang¹, Võ Nguyễn Thùy Trang^{2*}

¹Khoa Y Dược - Đại học Đà Nẵng; tlbtrang1979@gmail.com

^{2*}Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng; trangvo2807@gmail.com

Tóm tắt - Bài báo tập trung mô tả đặc điểm ngữ nghĩa ngôn ngữ diễn tả Thang độ trong văn bản bình luận về xã hội trên báo chí tiếng Việt và tiếng Anh. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích định tính kết hợp định lượng, thu thập nguồn dữ liệu từ 100 bài bình luận: tiếng Việt (50 bài) và tiếng Anh (50 bài) trên các nguồn báo điện tử uy tín. Dựa trên cơ sở lý luận Lý thuyết thẩm định/ đánh giá (Appraisal Theory) của Martin & White [1], kết quả cho thấy ngôn ngữ mang giá trị Thang độ được sử dụng hiệu quả để diễn tả tầng bậc của thái độ, được thể hiện chi tiết hóa qua hai phạm trù con là Lực và Tiêu điểm. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần cung cấp cho người dạy và học ngoại ngữ những kiến thức cơ bản để hiểu và sử dụng chính xác ngôn ngữ diễn đạt thang độ trong đọc hiểu, viết và dịch thuật văn bản bình luận về xã hội trên báo chí.

Từ khóa - Thang độ; lý thuyết thẩm định; bình luận về xã hội

1. Đặt vấn đề

Cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, các kênh truyền thông – liên lạc trong thời đại kĩ nguyên số, ngành báo chí cũng có những bước tiến vượt bậc và ngày càng hoàn thiện hơn. Trong sự phát triển mạnh mẽ, đa dạng của các thể loại báo chí, bình luận là một trong những thể loại tiêu biểu và quan trọng. Bình luận góp phần giải thích, phân tích, đánh giá các sự kiện để đem đến cho người đọc, người nghe, người xem một nhận thức đúng đắn về những vấn đề họ đang quan tâm. Đặc biệt hơn cả, ở thể loại này, thái độ, chính kiến, quan điểm tư tưởng của người viết hoặc của dư luận về một vấn đề thời sự thiết yếu trong đời sống được trình bày rất rõ nét và sâu sắc.

Xét trên góc độ ngôn ngữ học, bình luận là thể loại diễn ngôn có những đặc điểm riêng cần được nghiên cứu, phân tích ở nhiều hướng tiếp cận như chức năng ngôn ngữ, kí hiệu học, các tác dụng của diễn ngôn, tu từ và giao tiếp, ... Cụ thể hơn, với đặc điểm nổi bật rằng bình luận là nơi thể hiện phần lớn chính kiến, thái độ của người viết hoặc của dư luận về một vấn đề xã hội, điều đó chứng tỏ ngôn ngữ bình luận mang chức năng phán xét, đánh giá với thang độ tầng bậc phong phú, đa dạng. Đó là lý do để nghiên cứu này được triển khai, hướng đến khảo sát, phân tích chức năng ngôn ngữ diễn tả Thang độ trong văn bản bình luận về xã hội trên báo tiếng Việt và tiếng Anh. Dựa trên nền tảng cơ sở lý thuyết là Lý thuyết thẩm định/ đánh giá Appraisal Theory của Martin và White [1], với bộ khung thẩm định, đánh giá ngôn ngữ chi tiết, phạm trù Thang độ được chỉ ra về đặc điểm ngữ nghĩa và ngữ pháp từ vựng nhận diện.

Martin và White [1], đã trình bày bộ khung thẩm định ngôn ngữ gồm ba phạm trù chính là: Thái độ - Attitude; Thỏa hiệp – Engagement và Thang độ - Graduation. Là

Abstract - This paper reports on the use of language expressing Graduation in Vietnamese and English newspaper articles of social issues. The study makes use of both qualitative and quantitative information employing descriptive method 50 Vietnamese opinion article and 50 English ones are collected from reliable online newspapers. Drawing on Appraisal Theory [1], the study reveals that Graduation operates across two axes of scalability – Focus and Force. Its expressions are realized with lexicogrammatical resources. On the basis of the findings, the article puts forward several implications and suggestions on reading comprehension, writing, translating the language of Graduation as well as learning and teaching English through language of Graduation in particular and Appraisal language in general.

Key words - Graduation; appraisal theory; social newspaper article

một mô hình chức năng có ý nghĩa liên nhân ở cấp độ ngữ nghĩa diễn ngôn, liên quan đến phân tích các giá trị và giọng điệu văn bản. Trong đó, giọng điệu biểu thái cao, thấp, nhẹ nhàng hay đanh thép thuộc phạm trù Thang độ. Trên thực tế, ở Việt Nam và nước ngoài, đã có những nghiên cứu về lĩnh vực có liên quan đến phân tích đánh giá nói chung, đến phạm trù Thang độ nói riêng. Đầu tiên, Martin [2] đã chỉ ra rằng, "Phương pháp nghiên cứu của một ngoại ngữ (SFL) không liên quan đến việc giải thích ý nghĩa đánh giá – những cảm xúc, sự hiểu biết, và phán xét của người phát ngôn về các hiện tượng hoặc kinh nghiệm khác nhau." Do đó, họ nhận thấy, cần phải chuyển trọng tâm nghiên cứu từ ngữ pháp sang từ vựng, từ đó, tác giả đã phát triển một bộ khung hệ thống ngữ pháp - từ vựng, hay còn gọi là lý thuyết thẩm định/ đánh giá ngôn ngữ. Bên cạnh đó, Huston và Thompson [3], thay vì khảo sát ngôn ngữ ở cấp độ mệnh đề trong hệ thống liên nhân là Mood (Tâm trạng) và Modality (Phương thức), tác giả kiểm tra các từ vựng định giá thể hiện ý kiến của người nói hoặc người viết về thông số (parameter) tốt / xấu. Trong hướng nghiên cứu lý luận này, tác giả người Trung Quốc – Hà Trung Thanh [4], đã đặc biệt dành riêng mảng nghiên cứu chuyên sâu về phạm trù Thang độ. Tác giả đã khẳng định phạm trù thang độ đóng vai trò rất quan trọng, cung cấp nguồn phân cực rõ ràng cho hệ thống Thái độ và Thỏa Hiệp, góp phần thể hiện nghĩa biểu thái rõ nét hơn. Trong các nghiên cứu ứng dụng, Nguyễn Thị Linh Tú [5] đã cung cấp thông tin về các nghiên cứu cùng lĩnh vực này ở Trung Quốc. Trong đó, tác giả Lưu Thừa Vũ nghiên cứu hệ thống đánh giá diễn ngôn báo chí tiếng Anh và đọc hiểu phê phán. Tác giả cho rằng, việc phân tích nguồn tài nguyên đánh giá có thể giúp cho việc lý giải chính xác văn bản qua sự liên kết của tầng ngữ nghĩa, tăng cường năng lực lý giải văn bản của người đọc và người học. Bên

cạnh các công trình nghiên cứu nước ngoài, nhiều tác giả ở Việt Nam cũng đóng góp cho mảng nghiên cứu này. Trong luận án tiến sĩ, tác giả Nguyễn Hồng Sao [6] đã dành một phần so sánh ngôn ngữ đánh giá bao gồm cả Thang độ ở thể loại Tin và Phóng sự, nhưng lại chưa đề cập đến thể loại Bình luận. Gần đây, tác giả Huỳnh Thị Chuyên [7] cũng đã tiến hành phân tích đặc điểm ngôn ngữ bình luận trong báo in tiếng Việt theo ngữ pháp chức năng của Halliday [8] – ba siêu chức năng ngôn ngữ văn bản gồm siêu chức năng tư tưởng, siêu chức năng liên nhân, và siêu chức năng tạo văn bản. Tuy nhiên, công trình này chỉ khảo sát trên ngôn ngữ tiếng Việt và chưa đi sâu phân tích chuyên biệt về phạm trù Thang độ.

Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu được đề cập ở trên, đóng góp to lớn cho việc nghiên cứu ngôn ngữ đánh giá, nhưng vẫn đề phân tích ngôn ngữ diễn tả Thang độ trong văn bản bình luận xã hội trên báo chí tiếng Việt và tiếng Anh vẫn chưa được nghiên cứu chuyên sâu và một số khía cạnh vẫn bị bỏ ngỏ. Vì vậy bài nghiên cứu hi vọng bổ sung một số phát hiện về đặc điểm ngôn ngữ biểu thị Thang độ trong loại diễn ngôn bình luận này.

Các câu hỏi nghiên cứu dưới đây được đặt ra với mục đích khảo sát, phân tích đặc điểm ngôn ngữ mang chức năng thang độ trong văn bản bình luận báo chí tiếng Việt và tiếng Anh:

1. Đặc điểm ngữ nghĩa của phạm trù thang độ trong văn bản bình luận về xã hội trên báo chí tiếng Việt và tiếng Anh thể hiện như thế nào qua lăng kính của bộ khung đánh giá?
2. Đặc điểm từ vựng của ngôn ngữ diễn đạt thang độ trong văn bản bình luận về xã hội trên báo chí tiếng Việt và tiếng Anh thể hiện như thế nào?
3. Đây là những điểm tương đồng và dị biệt về ngôn ngữ và hình thức thể hiện trong văn bản bình luận về xã hội trên báo chí tiếng Việt và tiếng Anh?

2. Cơ sở lý thuyết

Bộ khung lý thuyết đánh giá cung cấp cơ sở cho các phân tích có liên quan đến các giá trị và giọng điệu trong văn bản, bao gồm: (1) Hệ thống các tùy chọn để mã hóa các phạm trù Thái độ (Attitude) về mặt ngữ nghĩa, góp phần khám phá các loại giá trị về cảm xúc, phán xét, đánh giá được mã hóa trong diễn ngôn; (2) Hệ thống tùy chọn để chia tầng bậc các ý nghĩa là thang độ (Graduation), giúp cho việc điều tra các hiện tượng được định giá bằng các mức độ khác nhau; (3) Hệ thống tùy chọn cho những giọng điệu khác nhau trong diễn ngôn – Đàm phán (Engagement), giúp khám phá các giọng điệu khác nhau trong văn bản. Chính vì vậy, mô hình đánh giá cung cấp cơ sở cho việc phân tích các ý nghĩa liên nhân được cấu tạo trong ngữ nghĩa diễn ngôn của văn bản. Ở bài nghiên cứu này, ngôn ngữ mang chức năng Thang độ được lựa chọn để phân tích.

2.1. Thang độ (Graduation)

Theo Martin và White [1], Thang độ chỉ độ cao (up-scaling)/ thấp (down-scaling) của các ý nghĩa biểu thái. Một thuộc tính chung của các giá trị Thái độ như Tác động, Phán xét và Đánh giá, được phân biệt tùy theo bản chất của ý nghĩa được đo lường, nên Thang độ sẽ kiến tạo nên các cấp độ cao/ mạnh hơn hoặc thấp/ yếu hơn cho tính tích cực

và tiêu cực của các hành động phán xét hay đánh giá nhân vật và sự kiện, ... cần được thăm định. Trọng tâm của bài báo là nhằm giới thiệu khía cạnh “ngữ pháp từ vựng”, qua đó Thang độ được phát hiện trong ngôn ngữ bình luận. Thang độ được căn cứ vào hai phạm trù con là (1) Lực (Force) và (2) Tiêu điểm (Focus).

2.2. Thang độ - Lực

“Lực” - bao gồm những đánh giá về “cường độ” (intensity) hoặc “số lượng” (amount). Thang độ kiểu này vận hành qua các phạm trù có liên quan đến những đánh giá về tình thái, không chỉ nhằm nêu ví dụ tiêu biểu (có Thang độ theo các dãy tiệm tiến của tích cực/ tiêu cực) mà còn ở các đánh giá về kích cỡ, thể chất, phạm vi, độ gần – xa về không gian/ thời gian.

Các đánh giá về “cường độ” có thể vận hành qua “chất lượng - quality” (Ví dụ (VD): slightly foolish - hơi ngớ ngẩn, extremely foolish - cực kì ngớ ngẩn) hoặc qua các “quá trình - process” (VD: This slightly hindered us - Sự việc này đã hơi cản trở chúng tôi; This greatly hindered us - Sự việc này đã rất cản trở chúng tôi) hoặc qua các từ tình thái chỉ khả năng, sự năng diễn, thiên hướng và bốn phạm (VD: It’s just possible that - chỉ có thể là; It’s very possible that - rất có thể là).

Các đánh giá về “số lượng” được áp dụng cho các “thực thể - entity” thay vì cho chất lượng và quá trình, và được gọi là “phương thức định lượng”. Phương thức này cung cấp một sự đo lường mơ hồ về các con số (VD: a few miles - một vài dặm đường, many miles - nhiều dặm đường) và sự đo lường mơ hồ về vóc dáng hoặc khối lượng của các thực thể theo các đặc trưng như kích cỡ, trọng lượng, sự phân bố hoặc độ gần – xa (VD: nearby mountain - dãy núi gần, distant mountain - dãy núi xa).

2.3. Thang độ - Tiêu điểm

“Tiêu điểm” chỉ các Thang độ theo tính điển mẫu, kích hoạt khi các hiện tượng được đo lường bằng mức độ mà chúng khớp hoặc tương ứng với một chi tiết lượng giá cốt lõi hoặc một ví dụ mẫu mực của một phạm trù ngữ nghĩa nào đó. Thông qua các từ như “true, real - chân thật, có thực, ...” (VD: He is a true friend. - Anh ta là một người bạn chân thật.) thì hiện tượng này được đánh giá như một điển mẫu và thông qua các hành động tạo ngôn (locutions) như “kind of, of sort - đại loại, chừng mực, ... (VD: It was an apology of sorts - Hành động đó gần như một sự xin lỗi.) thì hiện tượng đó được đánh giá là nằm ngoài lề của phạm trù Thang độ.

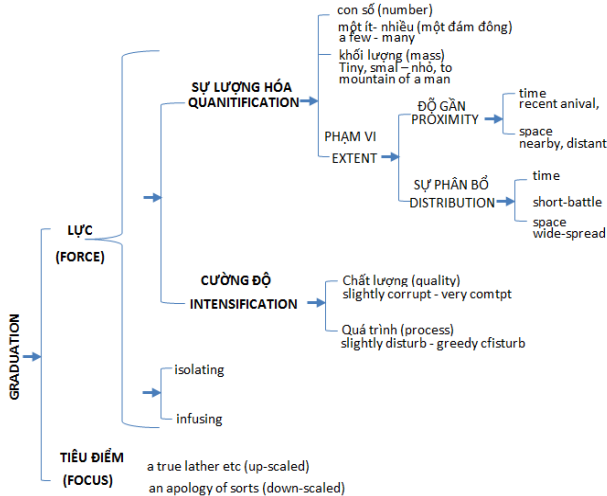
Tiêu điểm của Thang độ được áp dụng phần lớn trong các phạm trù được nhìn từ quan điểm kinh nghiệm, không đo lường được. Đó là những phạm trù có ranh giới rõ ràng vận hành trong những bảng phân loại thuộc kinh nghiệm, nơi mà các thành phần thuộc phạm trù ít nhiều được quyết định bằng một sự kết hợp có hiệu quả và các điều kiện cần thiết. Trong trường hợp này, Thang độ vận hành để tái tạo các phạm trù theo cách mà chúng tham gia vào điển mẫu có các dãy tiệm tiến đo lường được.

Ví dụ (VD):

- They don’t play real jazz – Chúng không chơi thứ nhạc jazz chính hiệu.

- They play jazz, sort of. - Chúng chơi thứ nhạc đại loại như jazz.

Từ quan điểm kinh nghiệm, jazz là một loại nhạc khu biệt trong bảng phân loại nhạc, được hạn chế bằng một số thuộc tính khác nhau (như theo một định nghĩa truyền thống là gồm sự ứng biến và các nhịp điệu “nhún nhảy”). Tuy nhiên, trong các ví dụ trên nó được tái tạo theo ý nghĩa liên nhân, qua đó một số buổi biểu diễn âm nhạc được đánh giá là điển mẫu của phạm trù nhạc jazz còn những cuộc biểu diễn khác chỉ được xem là các bản sao chép ngoài lề. Tư cách thành viên của phạm trù “nhạc jazz” không còn là một định đề có tính chọn lựa mà là một vấn đề thuộc Thang độ. Hệ thống Thang độ được minh họa trong Hình 1.



Hình 1. Phạm trù Thang độ [1, tr. 154]

Thang độ theo tính điển mẫu không chỉ giới hạn ở những phạm trù thuộc kinh nghiệm như đã nêu. Một số phạm trù vốn có Thang độ (nói chung có thể đo lường được về cường độ) đều có thể đo lường được theo điển mẫu. Ví dụ, chúng ta có thể gặp cả hai trường hợp: “Một giọng hát rất hay” (cường độ) và “Một giọng hát hay đích thực” (điển mẫu).

3. Giải quyết vấn đề

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu phân tích ngôn ngữ diễn đạt phạm trù Thang độ trong các bài bình luận báo chí tiếng Việt và tiếng Anh, về mặt ngữ nghĩa, ngữ pháp, từ vựng trong văn bản diễn ngôn. Vì vậy, để có thể nghiên cứu thật toàn diện và thấu đáo vấn đề, nhóm tác giả sử dụng cách tiếp cận định tính và định lượng. Do mục đích của nghiên cứu là khảo sát, phân tích, so sánh – đối chiếu hai ngôn ngữ Việt – Anh trong văn bản bình luận, nên phương pháp phân tích định tính đóng vai trò chủ đạo, với các công cụ phân tích diễn ngôn như quan sát, phân tích. Bên cạnh đó, phương pháp định lượng đóng chức năng hỗ trợ, được thực hiện bằng các thủ pháp thống kê.

3.2. Ngữ liệu nghiên cứu

Bình luận là thể loại đề cập đến các vấn đề ở nhiều lĩnh vực khác nhau trong đời sống xã hội, đó là các sự kiện điển hình có tính cấp thiết được công chúng đặc biệt quan tâm. Ở đây, nhóm tác giả tập trung khảo sát các văn bản bình luận thuộc sự kiện – thời sự trong xã hội. Nguồn tư liệu gồm 50 bài bình luận tiếng Việt (độ dài 600 - 700 từ) và 50

bài bình luận tiếng Anh (độ dài 600 - 800 từ) có chứa các mẫu ngôn ngữ đánh giá lần lượt được lựa chọn từ các thời báo có uy tín như: chuyên mục “Thời sự và suy nghĩ” của báo Tuổi trẻ; chuyên mục “Op-Ed” contributors/columnists (bình luận của cộng tác viên) của The New York Times; được xuất bản trong khoảng thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 2/2019. Nhóm tác giả chỉ lựa chọn một nguồn báo điển hình cho mỗi ngôn ngữ Việt – Anh, nhằm đảm bảo tính nhất quán trong diễn đạt theo phong cách viết của các thời báo cụ thể.

4. Kết quả nghiên cứu và bình luận

Kết quả cho thấy, ngôn ngữ thể hiện Thang độ thông qua công cụ Lực và Tiêu điểm được sử dụng hiệu quả và thích hợp trong từng ngữ cảnh. Thể hiện phần nào sắc thái ý kiến chủ quan của tác giả thẩm định (appraiser) đối với bị thể thẩm định.

4.1. Phạm trù Thang độ trong ngôn ngữ bình luận trên báo tiếng Việt

Thang độ chỉ sự cao hoặc thấp của các ý nghĩa biểu thái của giá trị Thái độ (gồm tác động, phán xét và đánh giá đối tượng, sự kiện), tạo nên các cấp độ cao/ mạnh hơn hoặc thấp/ yếu hơn cho tính tích cực hoặc tiêu cực. Ngữ nghĩa của sự tăng cường có thể tóm tắt qua sáu biện pháp sau đây:

(1) Sự tăng cường (thang độ cao/ thấp) áp dụng cho chất lượng (VD: *hoi/ rất* tham lam) hoặc các quá trình phát ngôn (*hoi* giảm, giảm *đáng kể*);

(2) Sự tăng cường được nhận thức hoặc là thông qua các từ đơn (*hoi, rất, cực*), qua sự pha trộn ngữ nghĩa (*rỉ* hay *cháy*) hoặc thông qua sự lặp lại (cười và cười);

(3) Sự nhận thức hoặc bằng nghĩa bóng (trong *nghư pha lê*, giá cả tăng vọt *nghư tên lửa*) hoặc nghĩa đen (*rất* trong, chuyển động *nhanh chóng*);

(4) Đối với những sự tăng cường bằng từ đơn thì sự nhận thức hoặc bằng khía cạnh ngữ pháp (*rất* dễ, *giảm* nhiều) hoặc bằng từ vựng (*dễ ợt, dễ đến độ kinh ngạc*);

(5) Các biện pháp tăng cường phẩm chất bằng từ vựng thường có tính biểu thái điển hình như *khác thường, nghiêm trọng* mặc dù một số hành động tạo ngôn theo nghĩa bóng có ít tính biểu thái hơn (*lạnh như băng*);

(6) Các biện pháp tăng cường của các quá trình bằng từ vựng không có tính biểu thái điển hình, (Vd: nhìn *một cách chăm chú*), với một vài ngoại lệ như giá hạ *một cách thê thảm*.

Chúng ta phân tích mẫu Bình luận “Không dễ sản xuất chuyển hướng đi ... buồn” (TT, 01/03/2018). Ý nghĩa của diễn ngôn luôn phải được phân tích trong ngữ cảnh (context) của nó nên nguyên văn mẫu bình luận được trích dẫn cụ thể để nhận diện các thông tin trên. Trong mẫu tin này, tác giả đã sử dụng 49 chi tiết thuộc phạm trù Thang độ để nâng cao hoặc hạ thấp tính tiêu cực (-) hoặc tích cực (+) của các giá trị Thái độ gồm Tác động, Phán xét và Đánh giá. Xét các ví dụ đoạn 2 và 3 của bài:

Đoạn 2:

(1) Suốt hơn 20 năm qua, nhiều doanh nghiệp ô tô đang đề nghị nói điều kiện nhập khẩu, đã đề nghị và nhận được nhiều ưu đãi, từ thuế, đất đai, mặt bằng... (2) Nhưng hầu hết các mục tiêu đặt ra cho ngành công nghiệp ô tô đều không

đạt được. (3) Và khi thuế nhập khẩu ô tô từ ASEAN về 0%, ngay lập tức có doanh nghiệp giảm sản xuất, lắp ráp ở VN khiến nhiều địa phương bị hụt thu ngân sách hàng ngàn tỉ đồng. (4) Và họ tiếp tục đề nghị nói điều kiện để nhập khẩu.

Ở đoạn văn bản trên, tác thể thẩm định - Tác giả/ Người viết đánh giá tích cực (+) và tiêu cực (-) bị thể thẩm định – việc sản xuất, kinh doanh xe ô tô. Nhờ các kết ngữ thang độ mà sự đánh giá có tính biểu thái rõ rệt hơn. Phân tích chi tiết được hệ thống ở Bảng 1.

Bảng 1. Đặc điểm ngữ nghĩa của Thang độ (1)

Câu	Giá trị	thang độ	(+)/(-)
(1)	hơn 20 năm	lượng hóa và tăng cường	(+)
	nhiều (doanh nghiệp) nhiều (ưu đãi)	lượng hóa	
(2)	hầu hết (các mục tiêu)	lượng hóa	(-)
	không đạt được	khả năng	
(3)	0%	lượng hóa (cho khả năng)	(-)
	ngay lập tức	lượng hóa (phân bổ)	
	hụt thu	khả năng	
	hàng ngàn tỉ đồng	lượng hóa (con số)	
(4)	tiếp tục	quá trình	(+)
	nói (= mở rộng, thêm)	quá trình	

Đoạn 3:

(1) Doanh nghiệp tìm kiếm lợi nhuận là bình thường, vấn đề ở chỗ những cam kết gắn bó lâu dài ở VN có là thực? (2) Câu hỏi này rất thực tế khi có nhà sản xuất hàng đầu đã định hướng nghiêng nhiều hơn về... đi buôn với tuyên bố dừng lắp ráp nhiều loại xe ăn khách ở VN, chuyển qua nhập nguyên chiếc. (3) Những điều kiện nhập khẩu đang bị một số doanh nghiệp FDI "kêu" là áp cho tất cả doanh nghiệp với mục tiêu đảm bảo chất lượng sản phẩm, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Bảng 2. Đặc điểm ngữ nghĩa của Thang độ (2)

Câu	Giá trị	Thang độ	(+)/(-)
(1)	bình thường	chất lượng	(+)
	lâu dài	lượng hóa	(-)
	thực	chất lượng	
(2)	rất (thực tế)	cường độ tăng	(-)
	hàng đầu	lượng hóa	
	(nghiêng) nhiều hơn	cường độ tăng	
(3)	"kêu"	cường độ tăng	(-)
	tất cả (doanh nghiệp)	lượng hóa	

Qua khảo sát 50 văn bản Bình luận về các vấn đề xã hội trên báo tiếng Việt, kết quả phân tích định tính và định lượng được hệ thống ở Bảng 3.

Bảng 3. Giá trị Thang độ và thống kê trên báo Tiếng Việt

ngĩa	Giá trị	Số lượng
Lực – Lượng hóa Con số	tất cả; nhiều; hầu hết; hàng ngàn ... đồng; một số, vì mô; khoảng; trên/ dưới...; mấy...; không ít;	235

Lực – Lượng hóa Phạm vi	ngay lập tức; bước ban đầu; suốt hơn..., lâu dài, gần đây, thị trường lớn, ngay lúc này	109
Lực Cường độ Chất lượng	rõ ràng; hơn; ngất ngưỡng; bài bản; chi...; rất; hàng đầu, thâm khốc; nhất; càn; leo thang; nghiêm trọng	103
Lực Cường độ Quá trình	giật mình; chăm chăm; tăng; không đạt được; tiếp tục; dễ dàng... hơn; thúc đẩy; triệt để; vượt qua; chắc chắn...	118

Về đặc điểm ngữ pháp từ vựng nhận diện, ta thấy Thang độ được thể hiện qua các từ/ cụm từ mang chức năng kết hợp theo cấu trúc như sau:

(1) Danh ngữ + Tính ngữ: Để chỉ Thang độ thuộc phẩm chất, vật chất.

VD: quy định *chặt chẽ*.

(2) Tỉ cấp so sánh (với tính ngữ / trạng ngữ): Để chỉ phạm vi hoặc phẩm chất.

VD: ...nghiêng *nhiều hơn*, ... chất lượng *cao hơn*.

(3) Phó từ + Tính ngữ / Tính ngữ + phó từ: Để tạo biện pháp tăng cường.

VD: thời gian dài *ngất ngưỡng* cao.

(4) Danh ngữ: để chỉ thực thể và quá trình.

VD: những *tranh cãi*.

(5) Từ vựng lượng hóa: Để biểu thị các con số, phạm vi về thời gian, không gian.

VD: *lâu dài*, *một số* doanh nghiệp.

(6) Động từ: Lượng hóa chỉ quá trình

VD: *Hụt thu* ngân sách, *nói* điều kiện, *tăng* tỉ lệ.

Ở các văn bản Bình luận trên báo chí tiếng Việt, biện pháp lượng hóa (phạm vi) và tăng cường được sử dụng phân lớn. Nó góp phần giúp người đọc nắm bắt rõ ràng quan điểm thái độ đánh giá tích cực và cả tiêu cực của tác giả về một vấn đề, hiện tượng cụ thể. Như thế, phải nhờ vào văn cảnh thì người đọc mới hiểu được mục đích giao tiếp hướng đến của bài viết, của tác giả.

4.2. Phạm trù Thang độ trong ngôn ngữ bình luận trên báo tiếng Anh

Để làm sáng tỏ ý nghĩa của phạm trù Thang độ trong văn bản bình luận báo chí tiếng Anh, văn bản Bình luận “What Trump Gets Right on Trade” (TNYT, 03/03/2017) được phân tích ví dụ mẫu. Ở diễn ngôn bình luận này, tác giả đã sử dụng 55 chi tiết thuộc phạm trù Thang độ để nâng cao hoặc hạ thấp tính tiêu cực hoặc tích cực của các giá trị Thái độ. Xét các đoạn ví dụ:

Đoạn 2:

(1) Mr. Trump’s stance on trade is one of his most popular positions, but many economists and policy makers are skeptical. They say that rapid automation will negate any gains made in bringing manufacturing jobs back, while the tariffs and other policies he has suggested using will ignite disastrous trade wars.

Bảng 4. Đặc điểm ngữ nghĩa của Thang độ (3)

Câu	Giá trị	Thang độ	(+)/(-)
(1)	most (popular)	cường độ tăng	(+)
	many (economists...)	lượng hóa	(-)
	skeptical – cực kì nghi ngờ	quá trình	
(2)	rapid (automation)	cường độ tăng	(-)
	negate – vô hiệu hóa	quá trình	
	disastrous (thảm khốc)	cường độ tăng	

Đoạn 9:

(1) The United States plays an even more central role in countries that have come into Mr. Trump’s trade crosshairs. (2) Slow-growing Mexico, for example, would be performing much more sluggishly if it were not able to export the equivalent of 28 percent of its annual economic output to the United States. (3) Its auto shipments to America alone are its biggest generator of foreign exchange reserves.

Bảng 5. Đặc điểm ngữ nghĩa của Thang độ (4)

Câu	Giá trị	Thang độ	(+)/(-)
(1)	even more central role	cường độ tăng	(+)
(2)	much more sluggishly	cường độ tăng quá trình	(-)
	were not able to export	quá trình - Khả năng	
	28 percent...:	lượng hóa	
(3)	biggest (generator)	cường độ tăng	(+)

Trong 50 văn bản Bình luận về các vấn đề xã hội trên báo tiếng Anh, khía cạnh thang độ được sử dụng hiệu quả trong một tầng suất nhất định. Kết quả phân tích định tính và định lượng được hệ thống ở Bảng 6.

Bảng 6. Giá trị Thang độ và thống kê trên báo Tiếng Anh

Nghĩa	Giá trị	Số lượng
Lực – Lượng hóa Con số	many; nearly...; more than; fewer; hundreds of...; millions of...; at least; biggest; largest;	305
Lực – Lượng hóa Phạm vi	currently; far; last...; years ago; near; close; these days; long-term,	201
Lực Cường độ Chất lượng	strongly; most; rapid; overwhelmingly; highest-value; heavily; biggest and best; so...; more...than; remarkable; significantly...	319
Lực Cường độ Quá trình	negative,leverage, worsen; grow, available, could afford; busy; possibly; restrictions; actually;	252

Về đặc điểm ngữ pháp từ vựng nhận diện, ta thấy Thang độ được thể hiện qua các từ/ cụm từ mang chức năng kết hợp theo cấu trúc như sau:

- Tính ngữ + Danh ngữ: Để chỉ Thang độ thuộc phẩm chất, vật chất.

VD: *advanced* manufacturing.

- Từ cấp so sánh (với tính ngữ / trạng ngữ): So sánh hơn – so sánh nhất - để chỉ phạm vi hoặc phẩm chất.

VD: the world’s *largest* consumer, *stronger*.

- Trạng ngữ + Tính ngữ: Để tạo biện pháp tăng cường.

VD: *very small, very uneven* spread.

- Danh từ / Động từ: Để chỉ thực thể và quá trình.

VD: *crystal, negate*...

- Từ vựng lượng hóa: Để biểu thị các quy mô, tầm cỡ, phạm vi.

VD: *many, few, all, recent*...

Ngôn ngữ chỉ Thang độ của bài Bình luận về vấn đề xã hội trên báo tiếng Anh có mức độ vừa phải và hiệu quả. Đặc biệt, với những khái niệm về kinh tế thì sự lượng hóa là thủ pháp thường được sử dụng bằng giá trị Thang độ, trong khi các từ thuộc “tiêu điểm” được nhìn từ quan điểm kinh nghiệm, không đo lường được để biểu đạt các thực thể và khái niệm chính trị.

5. Các điểm tương đồng và dị biệt trong ngôn ngữ bình luận diễn đạt Thang độ ở báo chí tiếng Việt và tiếng Anh

5.1. Tương đồng

- Những ý kiến, nhận định chủ quan của tác giả khi phân tích, miêu tả, bình luận về hiện tượng, tác thể ... phần lớn đều mang nghĩa biểu thái với các tầng bậc thang độ khác nhau. Vì thế, ngôn ngữ diễn đạt Thang độ được sử dụng một cách nhuần nhuyễn trong tất cả các văn bản tiếng Việt và tiếng Anh.

- Phạm trù Thang độ phần lớn thiên về: (1) Sự lượng hóa để diễn tả phạm vi thời gian, không gian và số/khối lượng cụ thể của đối tượng; (2) Sự cường độ hóa tăng giảm cho phẩm chất của thực thể hoặc quy trình.

- Ở cả hai ngôn ngữ Anh và Việt, các giá trị phán xét và đánh giá được nhận diện thông qua các ngữ danh từ, ngữ tính từ, trạng từ và động từ.

- Ngôn ngữ bình luận phán xét, đánh giá theo cung bậc thang độ phong phú mang lại giọng văn sắc sảo, tính hấp dẫn cao, thu hút người đọc.

5.2. Dị biệt

Trong phạm vi các mẫu dữ liệu được lựa chọn ngẫu nhiên để khảo sát và phân tích, kết quả định lượng cho thấy, mật độ sử dụng Thang độ khác nhau, và có sự chênh lệch tùy theo từng văn bản và mục đích giao tiếp của tác giả.

Thêm vào đó, về đặc điểm ngữ pháp, cấu trúc trật tự của Thang độ trong các kết hợp của tiếng Việt khác tiếng Anh.

6. Kết luận

Nhìn chung, các giá trị thang độ trong văn bản bình luận xã hội trên báo chí tiếng Việt và tiếng Anh vừa được phân tích ở trên, đã phản ánh phần nào cách sử dụng ngôn ngữ rất sắc sảo của người viết báo khi muốn truyền tải thái độ, tư tưởng của mình, cũng như truyền tải lại quan điểm của cộng đồng. Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đưa ra các kết luận: Ngôn ngữ biểu thái mang giá trị thang độ được sử dụng với tầng xuất vừa phải trong bài bình luận trên cả báo chí tiếng Việt và tiếng Anh; Về mặt ngữ nghĩa, giá trị Thang độ được đo lường qua Lực và Tiêu điểm liên quan đến thang độ cao thấp ứng với sự lượng hóa hoặc cường độ hóa; Về đặc điểm ngữ pháp, từ vựng

nhận diện, các ngữ tính từ, trạng từ, phó từ chỉ sự lượng hóa, là các ngữ danh từ và động từ được dùng cho thực thể và quá trình. Trên phương diện tương đồng và dị biệt của tiếng Việt và tiếng Anh trong văn bản Bình luận, nhóm tác giả nhận thấy cả tiếng Việt và tiếng Anh đều diễn đạt mức độ biểu thái sắc sảo, phù hợp với ngữ cảnh và dụng ý của người viết. Do sự khác biệt về cấu trúc ngữ pháp, nên trật tự xuất hiện của các từ chỉ thang độ có một số vị trí khác nhau ở hai ngôn ngữ dù có cùng chức năng diễn đạt.

Kết quả nghiên cứu sẽ đóng góp một phần giúp người học có thể nhận diện thang độ trong văn bản đề hiểu được dụng ý văn bản rõ ràng hơn, đồng thời sẽ biết sử dụng ngôn ngữ thang độ vào các sản phẩm viết bình luận; Thang độ là một khía cạnh cần được đề cập trong quá trình dạy và học ngôn ngữ và ngoại ngữ.

Công trình nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng trong nghiên cứu có mã số B2017-ĐN05-11.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Martin, J. R. and White, P. R. R., *The Language of Evaluation: Appraisal in English*, Palgrave, London, (2005).
- [2] Martin, J. R., "Beyond Exchange: Appraisal systems in English", *Evaluation in Text: Authorial Stance and the Construction of Discourse*, Oxford University Press, Oxford, (2000), 142-175.
- [3] Hunston, S, G. Thompson, *Evaluation in Text: Authorial Stance and the Construction of Discourse*, Oxford University Press, Oxford, (2000).
- [4] Hà Trung Thanh, *Phạm trù thang độ trong lý thuyết đánh giá: nguồn gốc lý luận và phát triển*, Học viện ngoại ngữ Bắc Kinh, (2011).
- [5] Nguyễn Thị Linh Tú, *Khái quát tình hình phát triển và ứng dụng lý thuyết đánh giá trong nghiên cứu ngôn ngữ ở Trung Quốc*, Tạp chí Khoa học, Đại học Huế, Tập 128, Số 6A, (2019), 63-76.
- [6] Nguyễn Hồng Sao, *So sánh ngôn ngữ báo chí tiếng Việt và tiếng Anh qua một số thể loại*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, (2010).
- [7] Huỳnh Thị Chuyên, *Ngôn ngữ bình luận trong báo in tiếng Việt hiện nay*, Luận án Tiến sĩ chưa xuất bản, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội, Việt Nam, (2014).
- [8] Halliday, M. A. K., *An introduction to functional grammar*, (3rd Ed.), Hodder Arnold, London, (2004).

(BBT nhận bài: 25/01/2020, hoàn tất thủ tục phản biện: 25/02/2020)